

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12 tháng 3 năm 2024
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Quân, bà Lương Thị Khuyên

Thư ký phiên tòa:

Bà Lý Thị Thuý Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tSơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc Xin ly hôn - Theo quyết định xét xử số: 34/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lò Thị D - Sinh năm 1994; Nơi cư trú: Bản P, xã H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1972. Nơi cư trú: Bản P, xã H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại Giam Thanh Xuân - Cục C10 - Bộ Công an. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 12 năm 2023 và bản tự khai chị Lò Thị D trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào ngày 17/8/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được 06 năm thì anh H bị bắt về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, nên chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn H có 01 con là Nguyễn Hồng D sinh ngày 02/01/2017, khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 20/01/2024 bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh và chị Lò Thị D kết hôn với nhau năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã, quá trình chung sống không xảy ra mâu thuẫn gì. Đến ngày 14/01/2019 anh bị vi phạm pháp luật và bị xử phạt tù chung thân, hiện nay đang chấp hành án. Nay chị Lò Thị D xin ly hôn anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con là Nguyễn Hồng D sinh năm 2017 hiện nay đang sinh sống cùng mẹ, anh nhất trí để chị D trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Không đề nghị giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tại phiên tòa:

Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị D đối với anh Nguyễn Văn H. Xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồng D cho chị Lò Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị D không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều khai nhận không có, không yêu cầu giải quyết, do vậy không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Lò Thị D được miễn án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Lò Thị D khởi kiện đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H, nên xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn, quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn H cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (hiện nay đang chấp hành hình phạt tù), do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Về việc không hòa giải: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, mặt khác hiện nay anh Hiệu đang chấp hành hình phạt tù, do vậy vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị D và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã, Sơn La vào năm 2012. Căn cứ khoản 1 Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị D và anh Hiệu xuất phát từ việc anh H vi phạm pháp luật hiện nay phải chấp hành hình phạt chung thân. Sau khi chị D có đơn xin ly hôn, anh H nhất trí ly hôn, nhưng do anh chị đều có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải, mặt khác hiện nay anh H đang chấp hành hình phạt tù, do vậy Tòa án không thể tiến hành hoà giải để công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị mà phải đưa vụ án ra xét xử. Xét thấy để đảm bảo quyền lợi cho chị D cũng như nguyện vọng của anh H, quyết định xử cho anh chị được ly hôn là phù hợp với ý kiến của các bên đương sự, có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị có một con là Nguyễn Hồng D sinh ngày 02/01/2017. Tại các tài liệu có trong hồ sơ chị Lò Thị D đề nghị được trực tiếp nuôi con, anh Nguyễn Văn H cũng nhất trí để chị D trực tiếp nuôi con. Do vậy để đảm bảo mọi quyền lợi cho cháu D, cần giao cháu D cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, do các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều khai không có nợ chung, tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Lò Thị D là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí được Tòa án chấp nhận nên được miễn toàn bộ án phí xin ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị D đối với anh Nguyễn Văn H.

Xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồng D sinh ngày 02/01/2017 cho chị Lò Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Lò Thị D được miễn nộp án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Huổi Một;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

